

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2025/HS-ST
Ngày 27/02/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Bá Lý
2. Ông Nguyễn Kỳ Ngộ

- Thư ký phiên tòa: Ông Thủy Sơn Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:
Ông Phan Văn Hóa - Kiểm sát viên

Trong ngày 27 tháng 02 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2025/TLST - HS ngày 03 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2025/QĐXXST - HS ngày 06 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

HỒ MINH H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 01 tháng 4 năm 1996 tại Gia Lai; nơi cư trú: Tổ 05, phường YT, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn A, sinh năm 1957 và bà Tạ Thị Kim L, sinh năm 1957; bị cáo chung sống như vợ chồng với chị Nguyễn Thị L, sinh năm 2000 và có 01 con chung sinh tháng 02 năm 2025.

Nhân thân xấu: Ngày 08 tháng 4 năm 2014 Công an phường YT, thành phố P, tỉnh Gia Lai xử phạt bằng hình thức phạt tiền là 1.250.000 đồng do hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 20158. Bị cáo đã chấp hành xong theo Biên lai thu tiền phạt số 6148 ngày 23 tháng 4 năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 28 tháng 10 năm 2024. Hiện bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác:

Người chứng kiến: Ông Hoàng Trung T, sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn 01, xã BH, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồ Minh H có sử dụng ma túy từ khoảng tháng 01 năm 2024. Qua mối quan hệ ngoài xã hội, H biết đối tượng tên N (*không rõ nhân thân, lai lịch*) là người có bán ma túy. Do cần có ma túy để sử dụng, khoảng 16 giờ 20 phút ngày 28 tháng 10 năm 2024, H gọi điện thoại cho N để hỏi mua ma túy đá với giá 300.000 đồng, N đồng ý và hẹn H đến khu vực đường liên thôn, thuộc Thôn 01, xã BH, thành phố P để mua, bán ma túy. Sau đó, H thuê xe ôm của người đàn ông (*không rõ nhân thân, lai lịch*) đi đến địa chỉ trên, gặp người thanh niên (*không rõ nhân thân, lai lịch*). Tại đây, H đưa cho người thanh niên 300.000 đồng; người này đưa cho H 01 gói nilon bên trong chứa ma túy đá và dụng cụ sử dụng ma túy. Sau khi mua được ma túy, H bỏ ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy vào trong hộp nhựa màu trắng, cất giấu trong túi quần đang mặc rồi đi bộ theo đường liên thôn hướng về ngã tư phường YT, thành phố P thì bị lực lượng Công an thành phố P kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang đối với Hồ Minh H; thu giữ trong túi quần của H đang mặc 01 hộp nhựa nhãn hiệu OLR TAMA, kích thước (6x9x3)cm, bên trong có 01 gói nilon chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể và 01 ống thủy tinh uốn cong 01 đầu phình to có chất bám dính màu trắng (được niêm phong theo quy định); 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, kèm thẻ sim (mặt sim có dãy số 89840.20001.16579.40290).

Qua trưng cầu giám định, tại Kết luận giám định số 997/KL- KTHS ngày 06 tháng 11 năm 2024 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai, kết luận:

“1. Chất màu trắng dạng tinh thể trong 01 (một) nilon (bên trong hộp nhựa) được niêm phong trong bì công văn (mô tả tại mục Mẫu cần giám định) là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2487gam

2. Chất màu trắng bám dính trong 01 (một) đoạn ống thủy tinh (uốn cong, một đầu phình to) được niêm phong trong bì công văn (mô tả tại mục Mẫu cần giám định) là ma túy, loại Methamphetamine, không cân được khối lượng chất bám dính, do lượng mẫu ít”

Tại Bản cáo trạng số 25/CT - VKS ngày 03 tháng 01 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P truy tố bị cáo Hồ Minh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo Hồ Minh H thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, bị cáo đồng ý với nội dung truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P nêu trong Bản cáo trạng, không có ý kiến KH nại gì đối với Kết luận giám định của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xét xử bị cáo Hồ Minh H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 với mức hình phạt từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung. Ngoài ra Đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất hướng xử lý vật chứng và án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người chứng kiến không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối tượng tên N là người đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra H không biết nhân thân, lai lịch của N. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã kiểm tra danh bạ, nhật ký trong chiếc điện thoại đã thu giữ của H nhưng không xác định được số điện thoại của N; tiến hành xác minh tại địa bàn xã BH, thành phố P nhưng không xác định được đối tượng tên N có liên quan đến hoạt động ma túy nên chưa có căn cứ để điều tra xử lý. Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

[2] Về hành vi của bị cáo: Khoảng 16 giờ 45 ngày 28 tháng 10 năm 2024, Hồ Minh H đang đi bộ ở cuối đường liên thôn thuộc Thôn 01, xã BH, thành phố P, tỉnh Gia Lai tìm nơi sử dụng ma túy thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P phát hiện, bắt quả tang và thu giữ trong người Hồ Minh H hộp nhựa nhãn hiệu ORLTAMA bên trong có 01 (một) gói nilon chứa 0,2487 gam ma túy, loại Methamphetamine và dụng cụ sử dụng có ma túy loại Methamphetamine bấm dính nhưng không xác định được khối lượng.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II.C được ban hành kèm theo Nghị định số 57/2022/NĐ - CP ngày 25 tháng 8 năm 2022 quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; thuộc chất ma túy được dùng hạn chế trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm hoặc trong lĩnh vực y tế. Việc sản xuất, vận chuyển, tàng trữ chất Methamphetamine phải tuân thủ theo quy định của pháp luật.

Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định như sau “*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy*

thuộc một trong các trường hợp sau đây... thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR - 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Như vậy hành vi của bị cáo Hồ Minh H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố.

Methamphetamine là chất ma túy có nguồn gốc tổng hợp, sử dụng lâu dài ảnh hưởng đến hệ thần kinh gây nên tình trạng ảo giác, hạn chế khả năng kiểm soát hành vi từ đó người nghiện thực hiện nhiều hành vi phạm tội khác. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ ma túy để sử dụng là hành vi nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách quản lý độc quyền chất ma túy của nhà nước, nguồn gốc phát sinh các tội phạm và những tệ nạn xã hội khác nhưng để thỏa mãn nhu cầu bản thân bị cáo vẫn thực hiện. Xét bản thân bị cáo có nhân thân xấu, ý thức tự tu dưỡng rèn luyện kém, cần áp dụng hình phạt tù tương xứng tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ sức răn đe, cảnh tỉnh bị cáo trở thành công dân tốt.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định.

[3] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hồ Minh H

[4] Về vật chứng vụ án:

- Đối với 01 (một) bì công văn ghi số 997/PC09 ngày 06 tháng 11 năm 2024, có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai là ma túy còn lại sau khi giám định được hoàn trả và công cụ sử dụng ma túy, đây là tang vật của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01(một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, kèm thẻ sim, bị cáo sử dụng làm phương tiện liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hồ Minh H phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Hồ Minh H 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 28 tháng 10 năm 2024.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì công văn dán kín ghi số 997/PC09 ngày 06 tháng 11 năm 2024, có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai (có các chữ ký của Trần Đoàn T, Nguyễn Đức T1, Bùi Sĩ T2)

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, kèm thẻ sim (mặt sim có dãy số 89840.20001.16579.40290) (điện thoại cũ, đã qua sử dụng, Chi cục Thi hành án dân sự không kiểm tra tình trạng bên trong)

(Tất cả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15 tháng 01 năm 2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P).

- Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Hồ Minh H phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo đề Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố P;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố P;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố P;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký
Võ Thị Thanh Thúy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA